

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																						Tháng
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2022			03-2022			04-2022				05-2022				06-2022				07-2022				
					14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	
					19	26	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Sinh học	33	24				4	4	4	4	4	4	5		/4	/4	/4	/4	/4	/4	/B						
2	Vật lý đại cương 2	20	20				4	4	4	4/4	4/4	/4	/4	/4	/B												
3	Hóa hữu cơ 1	33	24				4	4	4	4	4	4	5		/4	/4	/4	/4	/4	/4	/B						
4	Tiếng Anh 2	30											4	4	4	4	4	4	4	2							
5	Giáo dục thể chất 2 *		15				/2	/2	/2	/2	/2	/2	/1														
6	Triết học Mác Lênin	33	0	12			4	4	4	4	4	4	5		/Se	/Se	/Se	/Se									
7	Pháp luật đại cương	22	0	16			4	4	4	4	4	2	/Se	/Se	/Se	/Se											
8																											

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH


Trần Thị Lan Hương

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO


Vũ Xuân Giang

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022



S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																								Tháng
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2022			03-2022			04-2022			05-2022			06-2022			07-2									
					14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11			
					19	26	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16			
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	Ngày Tuần		
1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	21		9				3	3	3	3	3	3	3				/Se	/Se	/Se									
2	Tiếng Anh 2	30														4	4	4	4	4	4	4	2						
3	Giáo dục thể chất 2 *	0	15					/2	/2	/2	/2	/2	/2	/2	/1														
4	Sinh học	33	24					4	4	4	4	4	4	4	5		/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/B					
5	Hóa hữu cơ 1	33	24					4	4	4	4	4	4	4	5		/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/B					
6	Hóa phân tích 1	29	32					3	3	3	3	3	3	3	4	4				/8	/8	/8	/8						
7	Pháp luật đại cương	22	0	16				4	4	4	4	4	4	2	/Se	/Se	/Se	/Se											
	Các môn tự chọn																												
	Dược xã hội học	26		8																									
	Thực vật dược	29	32					4	4	4	4	4	4	4	5/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/B						
	Vật lý đại cương 2	20	20					4	4	4	4/4	4/4	/4	/4	/4	/B													

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH


Trần Thị Lan Hương

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO


Vũ Xuân Giang

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Thanh Hải

• Từ ngày 28/03 đến ngày 02/04/2022

S Á N G	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	A1K76	Hóa hữu cơ (2,3) Triết học Mac Lenin (4,5)		Pháp luật ĐC (2,3) Vật lý ĐC (4,5)		Sinh học (2,3,4,5)		Triết học Mac Lenin (2,3) Hóa hữu cơ (4,5)					
										GDTC	GDTC		
												TT VLĐC	
	A2K76		TT VLĐC			Hóa hữu cơ (1,2) Triết học Mac Lenin (3,4)				Pháp luật ĐC(2,3) Vật lý ĐC (4,5)			
		GDTC	GDTC										
	A3K76	Pháp luật ĐC(1,2) Vật lý ĐC (3,4)		Sinh học (1,2,3,4)		GDTC	GDTC	TT VLĐC					
						TT VLĐC		GDTC	GDTC				
	A4K76			GDTC	GDTC			Vật lý ĐC (2,3) Pháp luật ĐC(4,5)		Sinh học (1,2,3,4)			
					TT VLĐC								
	H1K2			Hóa hữu cơ (1,2) Hóa phân tích (3,4,5)		Pháp luật ĐC (2,3,4,5)		Sinh học (2,3,4,5)		TT VLĐC2 (Tổ 1,2,3)			TT VLĐC Tổ 4

• Từ ngày 28/03 đến ngày 02/04/2022

C H I Ề U	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	A1K76		TT VLĐC2	TT VLĐC2		GDTC	GDTC			Pháp luật ĐC (6,7) Vật lý ĐC (8,9)			
						TT VLĐC2			TT VLĐC2				
		GDTC											
	A2K76	Sinh học (6,7,8,9)		Pháp luật ĐC (6,7) Vật lý ĐC (8,9)		TT VLĐC1		GDTC	GDTC	Hóa hữu cơ (6,7) Triết học Mac Lenin (8,9)			
								TT VLĐC1					TT VLĐC2
	A3K76		TT VLĐC1			Hóa hữu cơ (6,7) Triết học Mac Lenin (8,9)		Triết học Mac Lenin (6,7) Hóa hữu cơ (8,9)		Vật lý ĐC (6,7) Pháp luật ĐC (8,9)			
					TT VLĐC1								
	A4K76	Hóa hữu cơ (6,7) Triết học Mac Lenin (8,9)		Triết học Mac Lenin (6,7) Hóa hữu cơ (8,9)		Pháp luật ĐC (6,7) Vật lý ĐC (8,9)				TT VLĐC1	TT VLĐC2		
										GDTC	GDTC	TT VLĐC1	
	H1K2	Hóa hữu cơ (6,7) Kinh tế chính trị (8,9,10)		GDTC	GDTC			Vật lý ĐC (6,7,8,9)		Thực vật dược (6,7,8,9)			

- Từ ngày 04/04 đến ngày 16/04/2022 (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú)

S Á N G	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	A1K76	Hóa hữu cơ (2,3) Triết học Mac Lenin (4,5)		Pháp luật ĐC (2,3) Vật lý ĐC (4,5)		Sinh học (2,3,4,5)		Triết học Mac Lenin (2,3) Hóa hữu cơ (4,5)					
										GDTC	GDTC		
												TT VLĐC	
	A2K76		TT VLĐC			Hóa hữu cơ (1,2) Triết học Mac Lenin (3,4)				Pháp luật ĐC(2,3) Vật lý ĐC (4,5)			
		GDTC	GDTC										
A3K76	Pháp luật ĐC(1,2) Vật lý ĐC (3,4)		Sinh học (1,2,3,4)					TT VLĐC		Hóa hữu cơ (2,3) Triết học Mac Lenin (4,5)			
					TT VLĐC			GDTC	GDTC				
A4K76			GDTC	GDTC				Vật lý ĐC (2,3) Pháp luật ĐC(4,5)		Sinh học (1,2,3,4)			
				TT VLĐC	GDTC	GDTC							
H1K2			Hóa hữu cơ (1,2) Hóa phân tích (3,4,5)		Pháp luật ĐC (2,3,4,5)		Sinh học (2,3,4,5)		TT VLĐC (Tổ 1,2,3)			TT VLĐC Tổ 4	

- Từ ngày 04/04 đến ngày 16/04/2022 (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú)

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
C H I Ể U	A1K76		TT VLĐC2	TT VLĐC2		GDTC	GDTC			Pháp luật ĐC (6,7) Vật lý ĐC (8,9)			
						TT VLĐC2			TT VLĐC2				
		GDTC											
	A2K76	Sinh học (6,7,8,9)		Pháp luật ĐC (6,7) Vật lý ĐC (8,9)		TT VLĐC1		GDTC	GDTC	Hóa hữu cơ (6,7) Triết học Mac Lenin (8,9)			
								TT VLĐC1					TT VLĐC2
	A3K76		TT VLĐC1			Vật lý ĐC (6,7) Pháp luật ĐC (8,9)		Triết học Mac Lenin (6,7) Hóa hữu cơ (8,9)		GDTC	GDTC		
					TT VLĐC1								
	A4K76	Pháp luật ĐC (6,7) Vật lý ĐC (8,9)		Triết học Mac Lenin (6,7) Hóa hữu cơ (8,9)		Hóa hữu cơ (6,7) Triết học Mac Lenin (8,9)				TT VLĐC1	TT VLĐC2		
												TT VLĐC1	
	H1K2	Hóa hữu cơ (6,7) Kinh tế chính trị (8,9,10)		GDTC	GDTC			Vật lý ĐC (6,7,8,9)		Thực vật dược (6,7,8,9)			

- Từ ngày 18/04 đến ngày 23/04/2022 (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú)

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
S Á N G	A1K76	Hóa hữu cơ (2,3) Triết học Mac Lenin (4,5)				Sinh học (2,3,4,5)		Triết học Mac Lenin (2,3) Hóa hữu cơ (4,5)			Se PLĐC		
										GDTC	GDTC		
												TT VLĐC	
	A2K76		TT VLĐC	Se PLĐC		Hóa hữu cơ (1,2) Triết học Mac Lenin (3,4)			Se PLĐC				
		GDTC	GDTC										
	A3K76			Sinh học (1,2,3,4)				TT VLĐC		Hóa hữu cơ (2,3) Triết học Mac Lenin (4,5)			
						TT VLĐC	Se PLĐC	GDTC	GDTC				
	A4K76	Se PLĐC		GDTC	GDTC					Sinh học (1,2,3,4)			
					TT VLĐC	GDTC	GDTC						
	H1K2			Hóa hữu cơ (1,2) Hóa phân tích (3,4,5)				Sinh học (2,3,4,5)		TT VLĐC (Tổ 1,2,3)	TT TVật Tổ 4	Se PLĐC Tổ 1+2+3	TT VLĐC Tổ 4

- Từ ngày 18/04 đến ngày 23/04/2022 (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú)

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
C H I Ề U	A1K76	Se PLĐC2	TT VLĐC2	TT VLĐC2		GDTC	GDTC						
					Se PLĐC2	TT VLĐC2			TT VLĐC2	Se PLĐC2			
		GDTC						Se PLĐC2					
	A2K76	Sinh học (6,7,8,9)				TT VLĐC1		GDTC	GDTC	Hóa hữu cơ (6,7) Triết học Mac Lenin (8,9)			
						Se PLĐC 1		TT VLĐC1	Se PLĐC 1				TT VLĐC2
	A3K76	Se PLĐC 1	TT VLĐC1					Triết học Mac Lenin (6,7) Hóa hữu cơ (8,9)		GDTC	GDTC		Se PLĐC2
				Se PLĐC 1	TT VLĐC1								
A4K76			Triết học Mac Lenin (6,7) Hóa hữu cơ (8,9)		Hóa hữu cơ (6,7) Triết học Mac Lenin (8,9)				TT VLĐC1	TT VLĐC2		Se PLĐC 1	
								Se PLĐC 1	Se PLĐC 1		TT VLĐC1		
H1K2	Hóa hữu cơ (6,7) Kinh tế chính trị (8,9,10)		GDTC	GDTC				Se PLĐC2 Tổ 4	Thực vật dược (6,7,8,9)		TT TVật 2 Tổ 1+2+3		

- Từ ngày 25/04 đến ngày 30/04/2022 (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú)

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
S Á N G	A1K76	Hóa hữu cơ (1,2,3) Triết học Mac Lenin (4,5)				Sinh học (1,2,3) Hóa hữu cơ (4,5)		Triết học Mac Lenin (1,2,3) Sinh học (4,5)			Se PLĐC		
										GDTC	GDTC		
												TT VLĐC	
	A2K76		TT VLĐC	Se PLĐC				Se PLĐC	Sinh học (1,2,3) Hóa hữu cơ (4,5)				
		GDTC	GDTC										
	A3K76							TT VLĐC		Hóa hữu cơ (1,2,3) Triết học Mac Lenin (4,5)			
						TT VLĐC	Se PLĐC	GDTC	GDTC				
	A4K76	Se PLĐC		GDTC	GDTC								
					TT VLĐC	GDTC	GDTC						
	H1K2			Hóa hữu cơ (1,2) Sinh học (3,4,5)				Sinh học (1,2) Hóa hữu cơ (3,4,5)		TT VLĐC (Tổ 1,2,3)	TT TVật Tổ 4	Se PLĐC Tổ 1+2+3	TT VLĐC Tổ 4

- Từ ngày 25/04 đến ngày 30/04/2022 (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú)

C H I Ề U	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	A1K76	Se PLĐC2	TT VLĐC2	TT VLĐC2		GDTC	GDTC						
					Se PLĐC2	TT VLĐC2			TT VLĐC2	Se PLĐC2			
		GDTC						Se PLĐC2					
	A2K76	Hóa hữu cơ (6,7,8) Triết học Mac Lenin (9,10)		Sinh học (6,7) Triết học Mac Lenin (8,9,10)		TT VLĐC1		GDTC	GDTC				
						Se PLĐC 1		TT VLĐC1	Se PLĐC 1				TT VLĐC2
	A3K76	Se PLĐC 1	TT VLĐC1			Triết học Mac Lenin (6,7,8) Sinh học (9,10)		Sinh học (6,7,8) Hóa hữu cơ (9,10)		GDTC	GDTC		Se PLĐC2
				Se PLĐC 1	TT VLĐC1								
	A4K76	Triết học Mac Lenin (6,7,8) Sinh học (9,10)		Triết học Mac Lenin (6,7) Hóa hữu cơ (8,9,10)		Sinh học (6,7,8) Hóa hữu cơ (9,10)				TT VLĐC1	TT VLĐC2		Se PLĐC 1
									Se PLĐC 1	Se PLĐC 1		TT VLĐC1	
H1K2			GDTC	GDTC				Se PLĐC2 Tổ 4	Hóa phân tích (6,7,8,9)		TT TVật 2 Tổ 1+2+3		

- Từ ngày 02/05/2022 (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú)

S Á N G	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY		
	A1K76						Ngoại ngữ (2,3,4,5)				Se PLĐC			
			Se Triết						Ngoại ngữ (2,3,4,5)	Ngoại ngữ (2,3,4,5)				
		TT SHọc								Se Triết		TT HHC		
	A2K76	Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT HHC	Se PLĐC	Se Triết		Ngoại ngữ (2,3,4,5)	Se Triết	Se PLĐC			TT SHọc		
				TT SHọc										
A3K76						Se Triết	TT SHọc	TT HHC		Ngoại ngữ (2,3,4,5)				
						TT HHC	Se PLĐC	Ngoại ngữ (2,3,4,5)			TT SHọc	Se Triết		
A4K76	Se PLĐC		Ngoại ngữ (2,3,4,5)				TT SHọc							
		Ngoại ngữ (2,3,4,5)		TT HHC										
H1K2		TT SHọc Tổ 4	Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT HPT	TT HPT	Se KTCT	Se KTCT	TT HPT	TT HHC (Tổ 1,2,3)	TT TVật Tổ 4	Se PLĐC Tổ 1+2+3	TT HHC Tổ 4		

- Từ ngày 02/05/2022 (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú)

C H I Ề U	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
		Se PLĐC2	TT HHC 2	TT HHC2	TT SHọc 2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)		TT SHọc2	Se Triết	Se Triết			
C H I Ề U	A1K76	TT SHọc 2		Se Triết	Se PLĐC2	TT HHC2			TT HHC2	Se PLĐC2	TT SHọc2		
		Ngoại ngữ (6,7,8,9)						Se PLĐC2					
						TT HHC1							TT SHọc2
	A2K76	Ngoại ngữ (6,7,8,9)			Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Se PLĐC 1	Se Triết	TT HHC1	Se PLĐC 1	Se Triết	TT SHọc1		TT HHC2
		Se PLĐC 1	TT HHC 1	TT SHọc1					Se Triết		Ngoại ngữ (6,7,8,9)		Se PLĐC2
	A3K76	TT SHọc1	Se Triết	Se PLĐC 1	TT HHC1				Ngoại ngữ (6,7,8,9)				
					Se Triết		TT SHọc 1	Ngoại ngữ (6,7,8,9)		TT HHC1	TT HHC2	Se Triết	Se PLĐC 1
	A4K76	Se Triết				Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Se Triết	TT SHọc1	Se PLĐC 1	Se PLĐC 1		TT HHC1	TT SHọc1
		TT HPT			Ngoại ngữ (6,7,8,9)	TT SHọc2 Tổ 1+2+3			Se PLĐC2 Tổ 4	Hóa phân tích (6,7,8,9)		TT TVật 2 Tổ 1+2+3	

- Học phần Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất và thực tập của các lớp K76, H1K2 chia nhóm như sau (thứ tự các nhóm bố trí tương ứng trong TKB) riêng :

+ Se PLĐC, TT VLĐC, HHC, Sinh học H1K2 chia thành 2 Nhóm (Tổ 1+2+3) và Tổ 4; Tổ 4 H1K2 thực tập cùng Nhóm 5 (Tổ 13,14) của A1K76

+ TT Thực vật H 1K2 chia thành 2 Nhóm (Tổ 1+2+3) và Tổ 4Tổ 4 H1K2 cùng Nhóm 5 (Tổ 13,14) của A1K75

AK76		H1K2	
Nhóm 1 (Tổ 1,2,3)	Nhóm 2 (Tổ 4,5,6)	Nhóm 1 (Tổ 1,2)	Nhóm 2 (Tổ 3,4)
Nhóm 3 (Tổ 7,8,9)	Nhóm 4 (Tổ 10,11,12)		
Nhóm 5 (Tổ 13,14)			

- Học phần Ngoại ngữ bắt đầu học từ 02/05/2022
- Học phần Giáo dục thể chất học các nhóm học theo lịch như sau:
 - + Tiết 1,2 (buổi sáng); tiết 7,8 (buổi chiều): Nhóm 1; Nhóm 3, Nhóm 5
 - + Tiết 3,4 (buổi sáng); tiết 9,10 (buổi chiều): Nhóm 2 ; Nhóm 4
- TT K76 bắt đầu từ:
 - Seminar Triết học Mác Lê bắt đầu từ 9/05/2022;
 - TT Hóa hữu cơ từ 09/05/2022; Se PLĐC từ 18/04/2022;
 - TT Vật lý đại cương từ 28/03/2022, TT Sinh học từ 09/05/2022 thực tập 3 kíp/ngày;
- TT H1K2 bắt đầu từ:
 - Se PLĐC từ 18/04/2022; Seminar Kinh tế CT bắt đầu từ 16/05/2022 ; TT Sinh học từ 09/05/2022;
 - TT Hóa hữu cơ từ 09/05/2022, TT Vật lý đại cương từ 28/03/2022,
 - TT Thực vật từ 18/04/2022; TT Hóa phân tích từ 30/05/2022, 2 bài/tuần;